

Công thức chính
HẮC LÀO LANG BEN

Thành phần: cho 100ml

Acid benzoic 7,5g; Acid salicylic 7,5g; Iod 0,75g

Tá dược Phenol, Kali iodid, Ethanol 70%- vừa đủ 100ml

Dạng bào chế: Cồn thuốc dùng ngoài

Quy cách đóng gói: Hộp 1 lọ x 7ml; 10ml; 12ml

Chỉ định: Chữa hắc lào, lang ben, ghẻ lở, ngứa, nấm ngoài da, vảy nến ở mình hoặc da đầu, sár trùng ngoài da, nước ẩn chân.

Liều dùng và cách dùng:

Dùng tẩm bông tẩm dung dịch bôi lên vùng da bị bệnh ngày 2-3 lần.

Chống chỉ định:

- Người mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Trẻ em dưới 2 tuổi; Phụ nữ có thai, đang cho con bú.

Thận trọng:

- Tránh bôi thuốc vào mắt, miệng, vùng hậu môn, sinh dục, hoặc trên diện rộng.
- Thuốc có thể gây tác dụng toàn thân khi dùng quá nhiều, cần thận trọng khi bôi trên các đấu chi người bệnh suy giảm tuần hoàn ngoại vi và người đái tháo đường.
- Thận trọng khi dùng thường xuyên trên vết thương đối với người bệnh có tiền sử suy thận, đối với người bệnh đang điều trị bằng lithium.

Tương tác với các thuốc khác, các dạng tương tác khác:

- Tác dụng kháng khuẩn bị giảm khi có kiềm và protein.
- **Tương tác với các hợp chất thuỷ ngân:** Gây ố da. Thuốc mất tác dụng với natri thiosulfat, ánh sáng mặt trời, nhiệt độ cao. Có thể cản trở test thẩm thấu chalcocite nồng độ tuyển giáp

Tác dụng không mong muốn:

Thuốc có chứa acid salicylic. Dùng dài ngày trên diện rộng có thể bị ngô độc salicylat (với các triệu chứng: Lú lẫn, chóng mặt, đau đầu nặng hoặc liên tục, thở nhanh, ú tai).

Thường gặp: ADR > 1/100

Kích ứng da nhẹ, cảm giác bị châm đốt

ít gặp: 1/1000 < ADR < 1/100

Kích ứng da, trung bình đến nặng. Loét hoặc ốm mòn da, đặc biệt khi dùng chế phẩm có acid salicylic có nồng độ cao. Thuốc có thể gây nóng rát và kích ứng tại chỗ.

Thông báo cho bác sĩ: những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí:

Lượng iod quá thừa sẽ gây buồn ngủ hoặc cương giáp. Dùng chế phẩm nhiều lần trên vùng da tổn thương rộng hoặc bong sẽ gây nhiều tác dụng không mong muốn, như vị kim loại; tăng tiết nước bọt; đau rát họng, sưng; đau dạ dày, ỉ chảy, khó thở do phổi... Có thể nhiễm acid chuyển hoá, tăng natri huyết và tổn thương thận.

Bảo quản: Nhiệt độ dưới 30°C, nơi khô mát, tránh ánh sáng

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn dùng được in trên bao bì.

Nhà sản xuất:

CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH

167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh

Tel: 0239.3855906 * Fax: 0239.3856821

Email: <http://hadiphar.vn> www.hadiphar.vn

Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại tờ HDSĐ: 19/9/2016

Mô tả sản phẩm: Hộp 1 lọ 10ml chứa dung dịch màu nâu đậm, có mùi đặc trưng

Thuốc dùng cho bệnh gì?

Chữa hắc lào, lang ben, ghẻ lở, ngứa, nấm ngoài da, vảy nến ở mông hoặc da đầu, sัt trùng ngoài da, nước ẩn chân.

Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng?

Tẩm thuốc vào que bông và bôi lên vùng da bị bệnh 2-3 lần/ngày.

Khi nào không nên dùng thuốc này?

- Người bệnh có tiền sử quá mẫn với Acid benzoic hoặc Acid salicylic hoặc Iod hay bất cứ các thành phần nào của thuốc. Trẻ nhỏ dưới 2 tuổi, nhất là sơ sinh.

- Không dùng trên diện da rộng, vùng da dễ nhạy cảm hoặc trên niêm mạc.

- Phụ nữ có thai, đang cho con bú.

Tác dụng không mong muốn của thuốc?

Thuốc có chứa acid salicylic. Dùng dài ngày trên diện rộng có thể bị ngộ độc salicylat (với các triệu chứng: Lú lẫn, chóng mặt, đau đầu nặng hoặc liên tục, thở nhanh, ủ tai).

Thường gặp; ADR > 1/100:

Kích ứng da nhẹ, cảm giác bị châm đốt

ít gặp; 1/1000 < ADR < 1/100:

Kích ứng da, trung bình đến nặng. Loét hoặc ẩn mòn da, đặc biệt khi dùng chế phẩm có acid salicylic có nồng độ cao

Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này?

- Tác dụng kháng khuẩn bị giảm khi có kiềm và protein.

- Tương tác với các hợp chất thuỷ ngân: Gây ẩn da. Thuốc mất tác dụng với natri thiosulfat, ánh sáng mặt trời, nhiệt độ cao, có thể cản trở test thảm do chức năng tuyến giáp.

Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?

Không thay đổi liều dùng cho lần tiếp theo, tiếp tục dùng thuốc cho hết đợt điều trị

Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều?

Lượng iod quá thừa sẽ gây buốt giáp hoặc cưng giáp. Dùng chế phẩm nhiều lần trên vùng da tổn thương rộng hoặc bông sẽ gây nhiều tác dụng không mong muốn, như vỉ kim loại; tăng tiết nước bọt; đau rát họng, sưng; đau dạ dày, là chảy, khó thở do phù phổi... Có thể nhiễm acid chuyển hoá, tăng natri huyết và tổn thương thận.

Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo?

Không được dùng quá liều khuyến cáo, nếu có dấu hiệu bất thường cần hỏi ý kiến bác sĩ.

Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này?

Tránh bôi vào miệng, mắt, vùng hậu môn, sinh dục, hoặc trên diện rộng. Có thể gây tác dụng toàn thân khi dùng quá nhiều, cũng thận trọng khi bôi trên các dấu chỉ người bệnh suy giảm tuần hoàn ngoại vi và người đãi thảo đường.

Cẩn thận trong khi dùng thường xuyên trên vết thương đối với người bệnh có tiền sử suy thận, đối với người bệnh đang điều trị bằng lithium.

Khi nào cần tham vấn bác sĩ? Khi cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến của Bác sĩ.

Tư vấn khách hàng: 1900 63 60 58

Nhà sản xuất:

CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH

167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh

 **HADIPHAR**

Tel: 0239.3855906 * Fax: 0239.3856821

Email: <http://hadiphar.vn> * www.hadiphar.vn